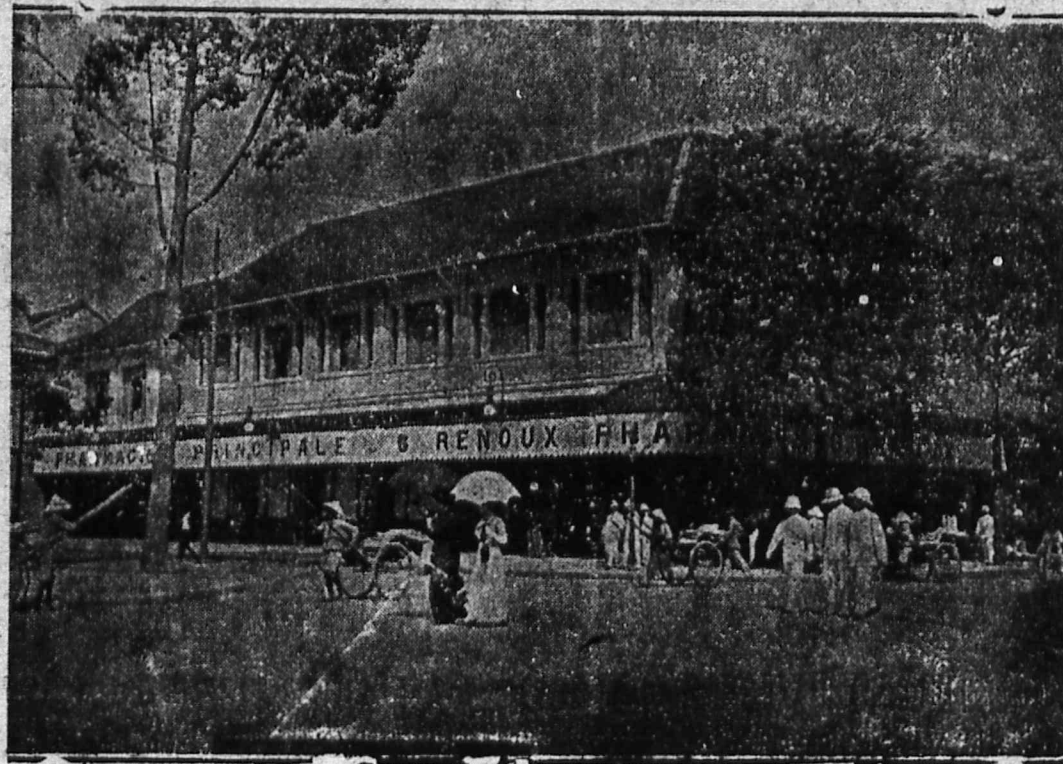


NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM



SAIGON THƯƠNG ĐĂNG DƯỢC PHÒNG  
**G. RENOUX**

NHỨT HẠNG BẢO TÈN SỰ, NGANG RÁP HẠT LANGSA  
*Tiệm cũ HOLBÉ, sáng tạo trong năm 1865*

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quần hạt  
Cuộc dọn dẹp bào chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

**BẤT NHỊ GIÁ**

Thuốc men, và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhất hảo hạng.  
Trừ đầy tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.  
Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỹ nghệ, vẽ nghệ chụp hình, dược thảo, đồ bó gít, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên, chai, ly trong sở thiết-nghiệm, máy châm-chích, Âu-nhi-khoa, thí-học và cực-chuẩn-tức-chi-cơ-khí. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bệnh v. v.  
Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.  
Đồ máy làm thuốc hoàn, thuốc tể. Thiết nghiệm phân giải theo cách hóa-học để kiểm nghiệm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó gít và thuốc trừ độc, chuyên-môn. THUỐC HIỆU CHỦ CỦA ÔNG LƯƠNG-Y HOLBÉ BẢO CHẾ MÀ TRỊ BỆNH HỮU Á-PHIỆN.  
Đồ hương-vị về cuộc vệ sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.  
TIỆM THUỐC: TẠI CHỢ-LỚN HIỆU LÀ PHÁP-Á DƯỢC PHÒNG NGANG NHÀ GIẤY XE LỬA.  
Giấy thép nói tiệm SAIGON, 215. — Giấy thép nói tiệm CHỢ-LỚN, 336.  
Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chừng y theo luật.  
Mày viết thơ mà xin sách được-tánh-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ nho và sách riêng, nếu giá cả đồ chụp hình.

15<sup>e</sup> Année

N<sup>o</sup> 645

Le Jeudi 21 Septembre 1916

ABONNEMENTS  
EN INDOCHINE

Par an.... 5\$00  
Six mois... 3.00  
Par feuille. 0.10

GIÁ MUA

Mỗi năm... 5\$00  
Sáu tháng... 3.00  
Từ tờ... 0,10

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM  
CAUSERIES  
SUR  
L'AGRICULTURE  
ET  
LE COMMERCE

ANNONCÉS

A traiter avec le  
Gérant, le meilleur  
marché possible.

GIÁ LỜI RAO

Tình với Chủ,  
rẻ hơn hết.

M. CANAVAGGIO

DIRECTEUR  
PROPRIÉTAIRE

M. LƯƠNG-KHẮC-NINH

CHÁNH CHỦ-BÚT  
VÀ QUẢN-LÝ TỜ NHỰT TRÌNH

BUREAUX : TẠI ĐƯỜNG Espagne số 86 — SAIGON

**SOMMAIRE**

- |   |   |
|---|---|
| 1 <sup>o</sup> Thơ của Chủ-bút (Ninh).        | 11 <sup>o</sup> Thơ tín văn lai.                    |
| 2 <sup>o</sup> Nghề buôn (Ninh).              | 12 <sup>o</sup> Đáp từ Nguyễn-hảo-Học.              |
| 3 <sup>o</sup> Khuyến thương (Nghệ).          | 13 <sup>o</sup> Rumani đất thẳng trận đầu.          |
| 4 <sup>o</sup> Thời nhơn tổn ích (Ninh).      | 14 <sup>o</sup> Công văn lục.                       |
| 5 <sup>o</sup> Giặc Âu-châu.                  | 15 <sup>o</sup> Đại lợi.                            |
| 6 <sup>o</sup> Thơ bèn Đại-pháp (Long).       | 16 <sup>o</sup> Đáp từ cho cô Tiên-hà-Hương (Biện). |
| 7 <sup>o</sup> Hội-đồng quần hạt.             | 17 <sup>o</sup> Thai.— Đối.                         |
| 8 <sup>o</sup> Trung quốc tân văn (Fa ogmel). | 18 <sup>o</sup> Du hí truyện (Tiếp theo).           |
| 9 <sup>o</sup> Nữ trung hảo lệ (Ninh).        |   |
| 10 <sup>o</sup> Dị sử thu viết (Ninh).        |   |

**LỜI RAO CÁN KIỆP**

Những vị nào phụ diễn, và văn nhơn tài tử, có gởi bài đến; ân hành hoặc không ân hành, tùy theo trí xét của Chánh-chủ-bút, còn tờ giấy ấy không trả lại, và cầm không ai đặt gởi thơ phạt; có gởi cũng bỏ không thâu. Còn vị nào muốn mua, xin gởi mandat-poste tới và biên đích danh bốn quán cho rõ. Còn ai muốn hỏi việc chi, xin hãy để con niêm theo trong thơ, mới có trả lời. Xin xem kỳ.

NÔNG-CỒ MÍN-ĐÀM

# BIJOUTERIE PARISIENNE

Nhà bán đồ nữ trang hiệu con Rồng Vàng

Ở ĐƯỜNG CATINAT MÓN BÀI 130-132 NGANG NHÀ IN L'UNION

(Xuất nhập bất cấm)

Tôi đã thường buôn bán đồ nữ trang cho các cô đơn bà Annam ở Saigon và Lục-tĩnh, nên chúng tôi mới biết ý các cô hay dùng món chi.

Nay tôi có đặt làm tại nhà hàng ở Paris những đồ nữ trang nhiều kiểu lạ và rất xinh tốt lắm cho các cô dùng, nay xin các cô đến nhà tôi mà xem chơi. Những là bông nhán bột thủy xoàng, cả rá, giấy chiến đeo cổ, médailles và médaillons nhiều kiểu lạ và bột thủy xoàng nước trắng lịch sự vô cùng của tôi làm riêng cho mấy cô. Nên tôi có lòng cho các cô hay rằng tôi cũng làm ra đồ nữ trang nhiều kiểu rất tốt lạ cho các cô đơn bà Annam.

Vậy tôi trông cậy cho các cô đến viếng tiệm tôi một lần thì tôi sẽ tiếp rước các cô từ tể.

I. GUINTOLI.

## HÀNG TẤU

### HÀNG BẮC

### NHỰT-BỒN, LANGSA

VĂN VĂN

Gởi bán cùng Nam-kỳ, Trung-kỳ, Cao-mang, Lào.

Tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIÊM.

Đường Espagne số 84.

SAIGON

## Hiệp-Thành Hiệu

52, Rue Viénot (Chợ-mới) Saigon

Kính tỏ cùng chư-vị quý khách Lục-châu dặng rõ, tại tiệm tôi có bán đủ thứ đồ khí dụng, đinh, dây-kẽm, cưa, khoan, đục, dũa, các thứ đồ sắt vân vân. Cũng có bán đồ gia dịch như: đĩa, muỗng, nĩa và casserole; đủ thứ bằng sành và tráng sành (articles émail-lés) đồ pha-ly, đồ thủy-tinh, savon đủ thứ, có bán gạo, nước mắm, thang, cũng có bán thơ, tuồng, truyện, sách và giấy, viết mực, cho học-trò dùng.

Trong Lục-châu ai muốn hỏi thăm giá cả và cách bán gởi đến xứ làm sao, tôi sẵn lòng trả lời lập tức chẳng sai. Xin chư-tôn quan-cố, trước đến viếng tiệm tôi một khi, tôi sẵn lòng tiếp rước quới khách, sau nữa giúp bạn đồng-bang làm cho nên việc.

Chủ tiệm,

LÊ-KỶ-NGỘ căn khải.

NÔNG-CỒ MÍN-ĐÀM

# E. VUATTOUX

Nhà người ta hay tin cậy. Sáng tạo từ năm 1874

SÚNG SÀNG BẮN VÀ SÚNG BẮN BIA XE MÁY HIỆU R. P. F.

chủ hãng súng Gaucher và R. P. F. Dao cạo máy hiệu O. V. B.

ở TẠI THÀNH S<sup>t</sup>-Étienne.

DAO ĂN BÀN

SÚNG Carabines SÚNG Winchester, súng Pistolet.

Đồ để dùng thuộchất

Đồ phụ tùng theo cuộc súng bắn Thuộc súng của hãng

GIÀY ĐÈ ĐI SÀNG

SOCIÉTÉ FRANÇAISE CEVELOT-GAUPILLAT

KIỀM ĐEO MẮT. — TRANG VẬT. — ĐỒ NỮ TRANG. — ĐỒNG HỒ. — ĐỒ BẰNG BẠC. — ĐỒ TUÊ KIỂU CỬA LANGSA VÀ NHỰT-BỒN

## CHỊU ĐỦ THỨ

## ĐỒ CỤ TÚC VÀ CHÈ SỮA ĐỦ CÁCH THEO Ý MUỐN

Về cuộc yên lại, đồ bắt kê và xe ngựa

Đồ bắt kê và yên ngựa đủ kiểu

Vật dụng về tàu ngựa

Đèn xe

Ông BRUN, 110, Boulevard Charner SAIGON

Vỏ xe kéo và xe máy hiệu Soly

ĐỒNG MÓNG

Xe Mylords và xe Victorias

Xe hai bánh kiểu Hồng-Mao, xe Dog Oarts

Cây Noyer — Frêne — Acacia

XE MUI BỒN BÁNH HIỆU VICTORIAS đồng khéo và chắc, có đèn xe.

XE HIỆU MYLORDS đồng khéo và chắc, có đèn xe.

XE HAI BÁNH, đồng khéo và chắc, có đèn xe, 4 chỗ ngồi, đồng bằng cây thượng hạng là cây Noyer hoặc cây Frêne, bánh bằng cây Acacia, nhíp cong hiệu Excelsior.

ĐÈN XE, từ 12 \$ đến 86 \$. — BÁNH CAO-SU, SƠN VÀ ĐỒ PHỤ TÙNG theo xe đủ kiểu, MUI, v. v.

ĐỒ BẮT KÈ, xe song mã, bằng da thượng hạng, có thứ cũng bằng da sơn một mặt — sơn hai mặt — hoặc có lót đồng, nút khoen rất đẹp — tuê kiểu.

ĐỒ BẮT KÈ, xe một ngựa — giá chiết bán. — ĐỒ BẮT KÈ da vàng đồng giá như trên.

YÊN, thượng hạng trọn bộ 30 \$. Đồ lưa 42 \$, tuê kiểu 70 \$, yên ngựa đũa 81 \$.

HÀNG LẬP RA TỪ NĂM 1874 ĐẾN GIỜ.

# TIỆM THUỐC CHÁNH

Ông G. RENOUX, quan bảo vệ hạng nhất ở đường Catinat và đường Bonnard trước mặt rạp hát tây, SAIGON

## RƯỢU THUỐC TRỊ BỆNH THIÊN THỜI Elixir Anticholérique RENOUX

Đã nhiều năm rồi thiết là hiệu nghiệm

### CÁCH-DÙNG

Một là phải dự phòng trước:

Trong cơn có thời khí, muốn tránh khỏi bệnh dịch, thì phải uống trước khi ăn cơm, một muỗng cà-phe Rượu Anticholérique, sớm mai và chiều cũng vậy.

Hay là: Khi chữa bệnh:

Khi bị thiên thời rồi (ầu tả nhiều lắm cùng là một n ổi hời sức) người bệnh phải uống một muỗng cà-phe Elixir Anticholérique, cứ một chận 10 phút đồng hồ thì uống một muỗng hay là cách 5 phút cũng dặng.

Lại nữa, phải thoa rượu chổi cho nhiều cả mình người bệnh. Rồi thì uống cà-phe hay là trà tào nóng, phải pha rượu Rhum, rượu mạnh, hay là rượu Annam cũng dặng.

Thuốc rượu Elixir Anticholérique là mạnh chữa bệnh thiên thời lắm, lại làm cho người bệnh mau mạnh.

Mỗi người nên mua một vài chai mà dự phòng dặng khi nào có bệnh thời khí mà trị.

Giá mỗi ve : 0 \$ 50

Có mua thuốc này phải coi kỹ cái tên **RENOUX**, và hiệu con rổng có câu chứng kéo lắm sự giả mạo.

## E. POURTOU

Đường Amiral-Duprè số 33 đèn 39,  
SAIGON

Bán rượu chất đỏ, trắng hiệu **Medoc**, hiệu **Bordeaux**, hiệu **Bergerac**, hiệu **Fropadals**, hiệu **St Emillon**, hiệu **Beaujais** và hiệu **Bouygogne**.

Có phân giải rõ ràng chứng cứ rằng không có pha rượu mạnh, ai muốn tranh bán không ổi, vì rượu tốt mà giá lại rẻ.

**BỒN HIỆU SAI TRÈ ĐEM ĐẾN NHÀ**

Bồn hiệu có làm tờ giao kèo với sáu chủ vườn làm rượu có tiếng tại xứ **Medoc**, và bảy chủ vườn có danh ở xứ **Bordelais**. Kina Pelalo **Gondron Robert**, khai vị tưu có danh và hiệp theo phép vệ sanh hơn hết.

Rượu Sam-banh, rượu bột col Sam-banh, rượu chất, thượng mỹ tưu hiệu **Bordeaux**, hiệu **Bouygogne** và rượu ăn bán rất nhẹ nhàn.

TRONG LỤC CHÂU AI MUỐN MUA SẼ GỬI ĐẾN  
CHỦ MUA HUỲNH CHIẾU TÊN SỐ PHÍ

## NAM-HONG-PHAT

KHÁCH SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 106 ngang gare xe lửa nhỏ Saigon Govap, tại chợ mới Saigon.

Bán rượu tây và sữa xe máy, đèn essence và đèn alcool.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua bất câu vật chi thì tới mua giùm, niềm phong ký tương gởi tới chỗ ở mây ông.

HUỲNH HUÊ-KY.

NHÀ CỬ MICHEL

## L. CAFFORT kê nghiệp

Đường Catinat môn bài số 32, 34, 36, 38, Saigon

**SÙNG BẮN CHIM**

**KHÍ GIẢI, THUỐC ĐẠN ĐÚ THỬ.** Đồ phụ tùng sẵn bán.

Xe máy đạp hiệu « **ALCYON** » và hiệu « **SPHINX** » (nhà Caffort đại diện cho hai hiệu xe này ở Nam-kỳ). Đồ phụ tùng xe máy đạp (là vỏ xe, ruột xe, đèn, ống thục, vân vân).

**ĐỒ NỮ TRANG**, đồ trang lệ và đồ bằng bạc, đồng hồ, đủ thứ, đồng hồ trái quít hiệu « **LIP** ».

Chuyên đeo cổ, mê-dai, mê-dai-dồng cho người Annam dùng. Vàng đồ có giấy làm chứng 18 Carat.

**GIÁ RẺ LẮM, ÍT TIỆM BÌ KIP !**

SẼ GỬI VÀO LỤC-CHÂU CÁCH MAU LẺ.

**PATE PECTORALE THOMAS**

Thuốc này mùi thơm như mủ cây, tánh hay khử độc, lại hóa tâm, dễ trị bệnh sởi mũi nhưc đầu, ho, đau-họng, khan tiếng siêng, vau vau.

Thứ thuốc này mùi ngon ngọt luyện bằng nhiều vị rất hay cho bệnh sởi mũi, nhưc đầu, cùng các bệnh ho, đau cho bệnh nặng thế nào cũng phải hết.

Mỗi ngày uống chừng bảy tám miếng.

Giá mỗi hộp là : 0 \$ 50

Tại tiệm ông RENOUX là bào chế y khoa tân sĩ và nhứt hạng bào chế y sanh đường Catinat và Bonnard trước rạp hát tây có trữ thuốc này.



**THUỐC HOÀN  
SANTAL SALOLÉ  
THOMAS**

Thuốc này chế ra dùng trong các thuốc-đạmà thời; trị bệnh lậu, đau bụng đái, đau bụng thiệt là thần hiệu, lại làm cho đường tiêu-tiện, đại-tiện được thông. Người Langsa ở lâu ngày nơi xứ phong-thổ nóng và người Bồn-quốc nên dùng thuốc này.

Mỗi ve giá : 1 \$ 50

Có một mình nhà Đại-dược-phòng RENOUX, ngang nhà hát-tây Saigon trữ bán mà thôi.

**THO' CỦA CHỦ BÚT NINH KINH GỎI CHO**

**CHU' VI KHÁN QUAN**

Nay tôi làm tờ Nông-cổ này lại, chú ý giúp người Bồn-quốc ta cho rõ việc thời thế, đừng tránh sai tiếm phải, gần tới xa hèn; chớ không phải muốn lập danh cầu lợi chi; vì tuổi cũng lớn, danh cũng có chút đỉnh rồi. Xin bạn tri tâm, giùm nhau dư lực, hoặc mua một năm xem chơi, giá năm mươi bạc, hay là giúp lời, với bạn biết mình, mua thêm đôi ba người, ấy là ơn. Chĩ cầu cho có số bạc đủ phí tổn công người và tiền giấy mực, thì làm dạng hoài, cho bạn hữu xem trước vui, sau hữu ích.

Như có mua xin viết tên và chỗ ở cho rõ, lấy mandat, poste gởi đến đảng d'Espagne số 86, tên Lương-khắc-Ninh-chủ Nông-cổ-min-đam, tại Saigon thì không sai.

Bạn đồng bang,

Cả thầy người giàu với chức sang;  
Xin hay thường giùm công vạch nướ,  
Khuyến đừng quên giúp sức đăm đàng;

Nơi trần tục,

Lắm ngang tàng;

Hề quyết lòng điều đàng,

Người phải đặng khôn ngoan.

Chủ bút NINH đôn kính-

**NGHỀ BUÔN**

Buôn bán lớn, dặng lời ắt lớn, hiệp hùn đông thì trí hóa phải nhiều: khuyến phú gia quan trường bớt lòng kiêu, thương bồn-quốc người dân còn quê kệch; người có thể phải hết lòng khuyên khích, quen nhà giàu va hương chức dễ luận bàn; chủ quận này cũng thông phán, thấy kinh kia, người bạn lúc vui chơi thường nhắc nhở; nhắc cho đặng mở mang trí hóa, nhắc cho

Tiệm bào chế chánh **G. RENOUX**, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai.

người hùn hiệp bạc cho vay nhắc làm sao cho người giàu có hiệp tay, ra bạc vốn hùn chung mà buôn lúa; người ruộng rẫy hiệp cùng người chợ búa, kẻ quen làm, người quen tính dặng chung lo; lo làm sao cho giàu lớn lời to, khi ấy mới nở nang may mắn. Các quan trưởng phủ ông hãy xét, phận làm người đất thật sỗ thiên nhiên; xem cỗ như lòng rộng tánh hiền, nhiều thánh trí lập bày đều lợi ích, người dạy tập văn chương lý luật, người về bày đạo lý nghĩa nhưn, người chỉ đều cây cày cho no dân, người dạy dỗ tâm tư cho âm chúng. Trăm năm lại nhưn dân còn truyền tụng, căm công ơn hiển thánh đặt bày; mình sanh đây tuy ở đời nay, hãy bắt chước đời xưa gương tốt; người thông đạt đặc giùm người dốt, đứng quan quyền phải dạy dỗ kẻ thứ dân; trọn đạo người bực dưới bực trên, làm như vậy, cũng theo chơn hiền thánh; khuyên chớ khá, thầy khó mà mình tránh; bực thông minh mà không giúp chúng nhờ ai! Người đồng bang mà ở trái, làm sai; bởi trưởng dả tai ngọc mặt lập, đó mà.

Xin bạn hữu rộng lòng đừng chấp, ta phân trần nẻo

lợi, dặng công; khuyên nhà nào hãy hòa thuận đạo vợ chồng, con rời rảnh toan lo đều lợi hại, chớ nhắc vợ làm ăn đừng tính sái, vợ khuyên chớ lo lẩn cuộc công danh; công nghĩa là làm sao cho dặng việc chung, lo hùn hiệp bán buôn thanh lợi; danh nghĩa mình làm phải, nhỏ lớn đều nghe biết tên mình, nếu nhà nào không biết xứ công bình, chớ dặng thề, vợ cùng dặng sức; hai đảng không hiệp lực, thì khó việc làm ăn; người bồng bang dặng trí hiệp, dặng tay dặng, cũng nhờ có vợ chồng đều hiệp ý, mới dặng. Chớ nghe bạn mới vừa mở trí, lúc về nhà thuật ý cho vợ nghe; nếu hòa nhau thì người vợ theo phe, bằng nghịch tánh, sao khỏi nặng vợ cãi. — Lời gán gởi, lời nào đều là phải, tiếng chơn cao, nhiều tiếng chớ kêu trong. Xin đồng bang bằng hữu rảnh mở lòng, tránh sái ấy, hiệp hùn rồi mới dặng; nấy lời ta nói nháng, khuyên các bà xét kỹ xem xa; làm con người mà trọn đạo người ta, khuyên chớ khá lo lợi riêng mà hại chúng.

Chủ bút NINH.

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai.

## KHUYẾN THU'ONG

PHU THÊ ĐÀM LUẬN

Vợ nói: Nhưn việc nhà thông thả, bề gia thất rảnh rang, chuyện thế gian ngồi luận lại bàn, đều hơn thiệt rứa rằng mọi lẽ, đem thanh văn loan phòng quanh quẻ, biết cùng ai tỏ thể việc đời, chi nữa tới kêu chớ phân hời đời, vui dạ thiệp mới an nơi giắt điệp. Chàng ôi! chàng năm đó giắt nông thiệp thiệp, có hay chăng cái kiếp phù sanh, chàng làm sao không có chi nhiệt thành, miêng vui sướng một mình tự toại, sao chàng biết đường lợi hại, hay là chàng chớ tưởng trái phải thiệt hơn.

Chồng nói: Em ôi! đạo tung phả vâng lệnh chớ khinh lớn, có đâu lại nổi con thịnh nổi chừ em phải biết, đừng xử thế chớ phải nào ngu lỗ, việc đua tranh thì thổ trong đời, có phải nào thuyên thả ra khơi, mà em bảo chèo bơi mau dặng, chi bằng, du ông quý thể thủ thường an mạng, giữ cang thường duyên mắng mới vui, nầy em! trời khúc cảm nghe thể khi bụi, đừng khá tưởng vệc đời mà nói nữa.

Vợ nói: Nghe chàng thốt mấy lời thêm ứa, ứa lòng nầy dường lửa đốt gan; tính buông trôi, khéo kiếm chuyện vợ quàng, đều ích lợi gạt ngang phũi dẹp; chớ trông thiệp còn cho nghe đẹp, giữ phận chàng cho khỏi kiếp người khi, vớ đời nay gặp hội khá vi, chàng cũng hực tu mi với thể, nhưn sao chớ thi mưu thiệt

kể, mãng ngồi khoan tay rể trong nhà; có phải chàng chẳng hiểu nẻo xa, mang tính tệ xa ngoa theo mãi, chàng nghe thiệp xin đừng biến cãi, bởi thương chàng kết ngài trăm năm, giữ làm sao cho trọn vẹn tiếng tâm, kêu nữa để muôn năm mang hổ; khuyên chàng lấy năm đồng mua « Nông-cổ » việc phải chớ chỉ rỏ phân rảnh, thỉnh thoãn mà theo nẻo Văn-minh, chừng ấy sẽ kinh-dinh, lẽ dặng.

Chồng nói: Thôi đi em! em chớ nhưn lời căn dặn, mà nặng trí phân phó, anh chỉ ứa rượu cúc một tô, sớm cùng tối ra vô xĩa-xoắn, việc buôn bán xa đường tính toán, miêng có tiền không vắng cũng có ghe, chỉ thông dong chưa thích sự nghiệp nghề, dường thương mãi nặng nề thêm nhọc trí; Ô, em nói tờ Nông-cổ luận đàm thông lý, ích gì tỏ ý anh nghe; kéo bấy lâu anh mãng tánh rượu chè, với cái túi nguyệt-huê thích chí.

Vợ nói: Giận chàng khéo đa mang chứng quĩ, có thân mà dường thể như không; nói năng nghe, nghe cũng bất thông, lời luận biện, biện không trúng lẽ; làm thân trai chi vậy ẻ, chẳng hổ bang với kẻ râu mày; cũng bởi chàng từu sắc dấm say, tờ Nông-cổ dở hay nào biết; chàng bầy lông tai mà nghe, tờ Nông-cổ hay khôn kẻ xiết, luận đàm thôi người viết mỗi tay, chỉ

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai.

nẻo vậy vạch đường ngay, khen người hiền, răn dũa dữ; ấy đó là dạy đều cư xử, phận làm người phải giữ cho xong, lại luận nghề trồng trúa canh-nông, nở những cuộc bán buôn thương-cổ, đường lợi bại biện đàm tỏ rõ, sự nên hư chỉ về phân minh, kêu đồng-bang thức dậy đua kinh, kéo nước tới bên mình lo không kịp; vậy nên, chàng tưởng thiếp ghi lời phân thiếp, sự phải chăng khá chíp vào tai; có chữ rằng: Xuân bất tái lai, chàng kiếp tĩn giắt say chổ dạy, kia các nước đua tranh vùng vậy, chốn thương trường bay

nhảy khắp nơi; chàng cũng người biết học trong đời, sao chẳng rõ cơ trời mà tấn bộ.

Chồng nói: Cơ khổ thi thôi, nghe mấy tiếng của em trần tổ, mới hẳn rằng Nông-cổ thật hay, « khéo dạy rằng khuyên khếch bạn râu mày, đường ích lợi trở dạy cho kịp chúng », song anh hỏi trí còn lúng-túng, sự bán buôn còn vụng lường toan; biết làm sao chỗi bước lên đàng, ngổ cho đặng thương trường tranh đấu.

(Sau sẽ tiếp theo)

Phạm-quang-Nghiep-

### Thời nhơn tồn ích luận

Ở trong trời đất, chưa rõ năm phương, xét kỹ thì tướng, phương nào cũng dân vật; người không lo phải thất, người siêng tính có lợi nhiều, khuyên Bôn-bang bằng-hữu bởi bớt kiêu; người giàu có chớ ngổ mình sang không thiếu; Đông, Tây người mau hiểu, tánh kiem cần họ dạy trẻ con em, người Nam đây, mỗi mỗi chẳng tị hềm, dư chút dĩnh, đã thôi lo thôi tính. Khuyên hãy xét tánh người sâu tính, nhà dư ăn, nhà ấy mấy người lo. Nhà nào may chồng vợ chẳng so đo, chồng siêng sang, vợ cùng siêng sang. Chồng không nài dang năng, vợ chẳng sợ thức đêm; chồng mỗi ngày lo lán đặng lợi thêm, vợ sớm tối thương chồng thương giúp đỡ; vợ chồng quyết nhọc nhằn không sợ; chồng lập danh, vợ hết sức làm siêng,

vợ chồng đều giữ tánh từ hiền, đãi người xóm ngay tin thuần thiệt. Sao mà lại rề con đều yêu nghiệt, con trai thì bài bạc điếm đàng; con gái thêm làm nặt khôn ngoan, biết xài phá quên lo giữm cho cha mẹ. Các cơ ấy bởi đâu mà sanh tề? Xin anh em lớn nhỏ hãy xét giữm; làm con người phải rõ cách xử tâm, sanh ra thế phải xét xem cho rõ thế, khuyên người chớ ngổ làm người rắng đề, thánh hiền xưa còn chất lưới thay « nhơn nang »; cũng bởi người, nhiều chỗ hệ quang, lo đạo nghĩa luận thương cho trọn, người chí quyết xử đời đặng gọn, phần tam cương, phần lập thân danh; hai đều này khó đặng cho rành, lại thêm phải lo cho no lo cho ấm; mình no ấm rồi lo thêm cho con, lo thêm cho vợ; đến vợ

Tiệm bào chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

con an, còn thân thích xa gần; muốn đặng toàn cực nhọc làm cái thân; ta hỏi, người đặng vậy đã khỏi người biếm nhẽ chưa? Người át khẩu không tốn công nên nói đề, kẻ hữu tâm rất mệt trí phải so đo. Một chuyện cần lợi phải tính danh phải lo; hai cần thận tánh phải hoá, tâm phải kỹ; ba xử việc phải cho dạy trí, mỗi việc chi, phải suy xét cho rõ ràng; các đều này ta gọi chổ hệ quang, nếu không liệu, thân danh người phải hoại. — Đó anh em à.

Ta mới hỏi nhà giàu nhờ chồng vợ, vợ chồng hoà gia đạo mới thanh hạnh, vì có chi con trai gái quá khôn lanh; không thương tiết của nhọc nhặng công cha mẹ; con trai làm nhiều tệ, đăm bạc tiền mua đôi cái danh ngu; lán la chơi cùng kẻ cựu tù, vậy vủ với nhiều tay côn đảng, ngoài làm bộ anh em bậu bạn, trong thì là nó lường gạt đặng nó say; hề còn quang, thì mặt đặng mây dầy, công cha mẹ sanh thành nó không kể, có phải là chơi với nó, cứ

tiền là lẽ nghĩa, chơi với ngu, thì ăn uống ấy ân tình; chơi cho đồng mà dùng cuộc chi vinh, bắt quả cậy tay đồng mà ý mạnh; ý như vậy, hảo dân người đều tránh; tránh tai bay họa gởi khó làm ăn; thấy người kiên, ngu trí tưởng là hùng anh, trai như vậy trai nhà giàu, hà ích? Một phá của mẹ cha công cực mệt, hai hư danh cha mẹ đã lập thành, ba là xóm làng người góm như miếng sành, e đập tới đứt chơn trầy cẳng, mà thôi, chớ có ích chi? Ấy là trai nhà giàu; còn gái nhà giàu: Sanh ra nhà giàu có, sẵn thế nhà tứ đức dễ học hành, nở nào mà làm bộ mặt lạnh, ý cha mẹ tưng thương mà làm sái; công cực nhọc của mẹ cha không đoái, cứ lo chơi bài bạc điếm đàng, ưa ngoài cho chúng gọi mặt ngoan, không thấy, thân trong đã tang tác, ý mình có áo quần tinh sạch, ý mình mang vàng ngọc dễ xem, quên trong mình dơ lấm chèm nhèm; gái như vậy, gái nhà giàu ai gọi tốt, a các trẻ cháu ôi!

Chủ-bút NINH.

### GIẶC ÂU-CHÂU

Nghị-luận cuộc quá rồi. — Ước-mơ phân sẻ tới

Trận giặc này êm, Hoàng-cầu mới yên-đã. Kể từ ngày khởi chiến, nay bước qua đầu năm thứ ba, nay chổ trông-cậy của ta chẳng còn mơ-màng nữa, thế-tình giặc đã lộ ra rồi.

Từ đời thượng-cổ đến ngày-nay, xem sử-ký nào cũng vậy, hề thành-lũy bị vây nguy-cấp mà ngoài không binh tiếp ứng thì là thế cùng lực-tận rồi đó.

Đấy binh Áo-Đức hiệp với

Tiệm bào chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

Thỏ-nhi-ký cũng như một cái lử bị vây nguy-cấp, chúng nó cũng chịu thiệt như vậy. Bây giờ đây, chỉ có chống-cự cầm chừng mà thôi, chẳng trông cậy binh ngoài vòng đến tiếp-ứng đặng — Chúng nó trông hoành-bành cõi Âu-châu được, chẳng dè phải bị khốn tại trung-ương. Ban đầu chúng nó nhờ cụ-bị binh-khí, tích-thảo đồn lương hơn 50 năm trước, nên đoạt được một hai tỉnh thành gần giáp-giải. Nay chúng nó lập thành lũy gì ra nơi ấy đều bị Đồng-minh hủy phá cả. Hoàng-đế Đức binh sanh chỉ ám-ức vây-phá, công-thành đoạt-lũy mà thôi. Nhưng mà trời đã định chắc rồi, tham thì phải mang bại.

Lúc binh Đức mới khởi tràng ra lán ranh chen đất thế đường Mông-cổ đầy loạn, thì chúng nó đã biết chắc rằng phải chịu đạn hai phía Đông và Tây. Nếu muốn cả trắng thì phải thừa lúc bất-cập đánh vùi một trận. Bởi toán-dịch như vậy, nên chúng nó đã dự-bị sẵn-sàng mà nhứt là chúng nó quết do đường bộ Bắc-lợi-thời (Belgique) mà thâm-nhập Bá-lý-thành (Paris). Đường ấy mới có thể thắng được.

Nhờ binh Bắc-lợi nỗ lực ngăn-chống mới làm được lữ việc cả của chúng nó. Kể binh Anh thấy chúng nó tàng-bạo phạm vạn-quốc-chiến-luật ra khêu chiến. Bấy giờ mới dứt đường thông-thương ngoài biên, và làm cho binh Đức đương ào tới phải bị vây rất ngặt và bắt đường vận lương.

Từ đó, binh vây Áo-Đức càng

ngày càng ngặt, binh I thêm công, binh Anh-Nga đóng dày từ vịnh Ba-tur (golfe Persique) cho đến Hắc-hải (mer Noire).

Binh Đức, đông thì dựa binh qua Nga-quốc, tây đương cự cùng Langsa miền A-t-oa (Artois) và nơi đồng Sâm-ba-nh-ô (Champagne). Vừa dẹp binh Tác xong, kể gặp thành Xa-lô-nic (Salonique) cũng. Còn binh Áo trước bị binh I đánh đã yếu-sức rồi, nay kéo qua miền sông Bô (Pô) gặp binh Nga đánh cho một trận rất nguy-cấp.

Bây giờ, Hoàng-đế Đức là giòng-dõi Hô-băn-dô-let-nơ (Hohenzollern) tận lực giải trùng-vây rất ngặt nơi miền sông Mơ-xơ (Meuse).

Các nước Đồng-minh trước trước Hoàng-đế Đức là người chuộng việc thái-bình, nên làm, không phòng bị. Tuy vậy mà trong 2 năm cũng đủ cho Đồng-minh tác-thành khí-cụ mà cự-đương.

Trận Giút-lăng (Jutland) chiến-thuyền cả thắng, bán chìm nhiều tàu Đức, làm cho tàu lạng Đức bị căng đống không thể thoát ra ngoài làm bại nữa.

Binh Áo-Đức, khởi sự chịu đói-khát, và lo-rầu vì thấy điềm bất-lợi sẽ đến. Lúc này cũng gần ngày binh Đồng-minh đồng lòng bán-phá, công-thành, xáp-trận tận-diệt đưa nghịch đương thối chí. Vậy thì lúc này ta nên ghé mắt xem vòng quân Đồng-minh, vì nhân-chánh mà phải tuôn máu đổ.

Tiệm bảo chè chánh **G. RENOUX**, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

## Hội đồng quân hạt

Có lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 17 Aout 1916 mời, bốn giờ chiều ngày 1<sup>er</sup> Septembre 1916, Hội-dồng quân-hạt nhóm lệ.

Các hội-viên có mặt tại đó là : Ông Ardin, ông Canavaggio, ông Foray, ông Maurel, ông Mayer và ông Rimaud của phái-viên Langsa bảo cũ ;

Ông Garriguene và ông Sambuc, phái-viên của Mặt-nghị-viện ;

Ông Arduser và ông Jacque, phái-viên của phòng Thương-mãi ;

Ông Haffner và ông Labaste, phái-viên của phòng Canh-nông ;

Ông Diệp-văn-Cương, ông Nguyễn-quang-Điều, ông Thương-công-Minh, ông Trần-thị-Bảo, ông Trần-trình-Trạch và ông Trương-văn-Ngân của phái-viên hỗn-quốc bảo cũ.

Đúng bốn giờ quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ Rivet, quan quân-đốc dinh Hiệp-lý Tholance và quan đầu phòng-vấn của quan Thống-đốc Graffeuil đến phòng nghị Hội-dồng quân-hạt.

Các hội-viên Langsa và Annam đồng bước ra nghinh tiếp.

Quan Thống-đốc vào ngồi tại ghế quan Đông-lý hội, bên hữu có ông Haffner là hội-viên kỹ-trưởng. Đoạn quan Thống-đốc mở-hội và dạy quan Tư-vấn hội đọc lời nghị mời hội-dồng quân-hạt nhóm lệ. Rồi quan Thống-đốc đứng dạy diễn-thuyết.

(Bổn-quán xin lược dịch đoạn

đầu bài diễn-thuyết ấy) :

Các ông Hội-dồng quân-hạt, Từ ngày Mâu-quốc phải cuộc chiến-tranh, nhân-dân chịu khốn-đốn, hội nhóm lệ lần này là ba lần. Các kim, sử-ký chưa biên-trận giặc nào dữ-tợn, ghớm-ghiết hơn trận này. Hơn hai năm trời, tổn biết mấy mạng sanh-linh, chuyện khổ-số của dân kẻ sao cho xiết. Tuy vậy chớ dân Langsa chẳng hề ngã lòng, thối chí. Mà đều tàng-bạo lại khêu gan bọn đường-đường nam-tử, làm cho trở lực hùng-anh, làm cho cả Hội-cầu phải ngợi-khen đức-tài tại Pháp.

Vì quý nhân-chánh và 2 chữ tự-do nên ta chịu nhiều đều khắc-khê cay-dắng mà không nao-lòng, rúng-chí. Lòng nhiệt-thành và chí bền-đó của Pháp sao sao cũng làm cho Pháp đặng trọn thắng. Dày công gieo giống ác đặng mùa, Pháp đặng trọn thắng rồi nhân-quần xã-hội mới vui lòng, đường văn-minh mới có thể tấn-bộ được. Bây giờ, chẳng còn phải nghi-ngờ chi nữa, Pháp và Đồng-minh phải thắng, giết trừ loại tàn-bạo, đưa nghịch-tặc chung. Kia nơi đồng Bi-cai-di (Picardie) và miền sông Mơ-xơ (Meuse) ngày đắc-thắng đã khởi ra chiếu sáng. Chẳng khởi bao lâu đây, danh cường-dũng Đại-pháp nổi như cồn, tiếng oai-quyền tràng bốn bề. Rồi cũng hiệp lực với Đồng-minh mà tu-bổ mấy nơi hư-hại.

Tiệm bảo chè chánh **G. RENOUX**, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

Nghĩ tới đây lòng ta khắp-khởi, trí ta phưởng-phất theo mấy đứng anh-hùng hào-kiệt liêu minh mà làm cho ta sẽ dặng đắc-thắng. Số dân Nam-kỳ, noi gương huynh-trưởng bên Mẫu-quốc vì nước quên mình, càng ngày càng thêm.

Vậy nay ta xin thay mặt cho non-dân tại Thuộc-địa này, kính gởi lời ban khen các vị thần-tử ấy và tỏ rằng lòng thương mến của ta chẳng ngày nào phai lợt dặng.

(Sau còn tiếp)

LÊ-THÀNH-TƯỜNG lược dịch.

## Thơ bên Đại-pháp gởi về

Ấn-gu-lem, ngày 10 Aout 1916.

Ngày 20 Mars 1916 là ngày tôi bước chơn lên thành Marseille; lúc đó mắt thấy biết bao nhiêu là sự lạ, vì thuở nay ở nơi tiền địa. Vậy cho nên ngỡ ngàng tinh thần dường như trong lúc chiêm bao mà ngộ thấy; đoán xem phong cảnh thật là đệ nhất giang san trong thiên hạ, tiếng đồn bấy lâu nay chẳng sai. Cảnh đã tốt người lại thêm xinh, hai bên đường lầu đài phố xá, buôn bán tợ như mây nhóm, đường sá thiên hạ lại qua thiên trùng vạn điệp. Xe điện khí (Tramways), xe ngựa, xe hơi v.v. láng-xăng lít-xích thấy hết hồn: Thật là ngựa xe như nước, áo quần như nêm. Đường sá không biết mấy trăm ngàn ngã; như bàn cờ, mà ngã nào như ngã nấy, thiên hạ cũng dập-dề. Khó mà cầm cây viết, mà viết cho cạn lời.

Nhà-nước để bọn thợ ở tại « Đẩu-xảo-các » một ít ngày cho quen phong thổ. Qua ngày 13 Avril 1916 tôi mới qua thành Ấn-gu-lem mà ở cho đến nay tính tròn bốn tháng. Thị con mắt đã được trải qua biết bao nhiêu sự lạ chốn phiến ba cho nên có ý nhàm. Hôm

chúa nhật tuần rồi, tôi rủ năm bảy bạn hữu của tôi lên ruộng rẫy chơi cho biết sự cây cấy và sự trồng lúa của người Langsa ra thế nào.

Cùng nhau khởi sự đi hồi 12 giờ trưa do theo đường vô làng kêu là đường « Ba-sô » trực chỉ, khi qua khỏi cầu sông « Sa-răng » ối thôi, hai bên lề đường cây « Sên » cây « Bóp-li-ê » vùn vùn giao đui; đường đồ cát trắng tươi rất nên mắt mẽ, dưới ruộng thì trồng nho, lúa mì, rẫy bãi thì rau cải hành tỏi v. v, ngộ mình mông. Ruộng nương rẫy bãi trồng lúa rất nên phải phép, còn hai bên đường nhà cửa kéo lên, trước sân trồng nhiều thứ bông đẹp đẻ vô song, ngộ rút con mắt mà không nhàm. Cho đến lời xưa nói: hoa bất mê non non tự mê, lấy làm nhàm lắm. Nước Langsa thật nhiều cây cối, hoa quả biết mấy muôn ngàn thứ, nhưng mà ít có thứ nào giống như đồ thổ sản xứ Nam-kỳ. Núi non lúp-xúp, còn đường đi chỗ thì cao, chỗ thì thấp, thành Ấn-gu-lem không được bằng phẳng như thành Saigon; lên mấy chỗ

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai.

cao mà ngộ xuống thấp thì nhà cửa liên nóc lẫn-xấn lít-xích đầu tay thợ vẽ sơn thủy tô điểm cách nào cũng khó được, vô ruộng thì thấy những đồ nghề của nhà nông-phu nhiều thứ cơ xảo, tuyệt diệu khó mà cắt nghĩa cho rõ. — Đi một hồi bọn tôi mệt; ngồi chòm nhòm gốc cây « sên » mà nghỉ mát; ngộ đến phía trước lại càng đẹp đẻ nữa; rủ nhau đi tới nữa, té ra đi tới hoài lại càng vui đẹp hoài, đầu đi ba tháng mà xem cũng chưa nhàm con mắt, cực chẳng đã phải trở về; mệt quá vào một cái quán rượu bên đường nhậu xoàng xoàng, phần thì trời nắng đi không nổi phải tạm bên lề đường dưới gốc cây « sên » mà nghỉ; té ra nằm ngủ quên một giấc, mấy người đi cây ruộng họ kêu dục mình thức dậy thì đã năm giờ chiều. Anh nào anh nấy cũng đồ mồ hôi hột, vì lúc này bên này nóng nực khó chịu quá. Xứ sao khác xa xứ Nam-kỳ lắm, hè mùa đông thì thiệt lạnh, còn mùa nực thì thiệt nực. Nực lắm, bọn tôi ráng lội sông « Sa-răng » giải xiêm y cốt bắt lạng đồ con mắt mới lên. Dương lúc vui về tôi sức nhớ

quê hương vì cha mẹ vợ con thân bằng cố hữu đều ở bên Nam-kỳ; dựa cửa đợi trông, lo lo sợ sợ. Vì người đi không cực mà cực cho kẻ chực nỗi cơm. Minh ở đây vui về chơi bởi há quên người ở nhà buồn rầu sao? Cho nên tôi lập tức viết bài này gởi về xin Chú bút ấn hành cho chư vị khán quan biết; hầu thuật lại cho cha, mẹ, vợ con của những người đương ở bên Pháp biết rằng: Mọi người đương ở bên nước Langsa rất bằng an; cũng chơi bởi thông thả vậy, không có đi đánh giặc giã gì hết. Vì nhà nước chiêu mộ con nhà Annam qua mà làm thuốc đạn thế cho lính Lang-sa ra trận, công việc làm cũng chẳng lấy chi làm cực khổ; người ta tùy theo tài mà trạc dặng, ngày ban sự đặc thăng khi hướn sẽ được trọng thưởng. Theo lệnh buộc hề tàng giặc phải ở lại thêm sáu tháng nữa mới được về; sao sao giặc này sẽ tàng nội năm nay mà thì chung người Langsa cũng toàn thắng.

THAI-TUONG-LONG.

Thơ-ký nơi sở thợ Annam làm thuốc súng tại thành Ấn-gu-lem.

## TRUNG QUỐC TÂN VĂN

VIÊN-THẾ-KHẢI

Viên-thế-Khải là một trang phương-diện, một người danh-giá nơi Á-tế-á mới từ-trần, thác mà không ai rõ duyên cớ. Xưa nay tại Bắc-kinh có nhiều Hoàng-đế

bằng như thế.

Lúc Thế-Khải còn sanh tiền, ít có người Trung-hoa được báo Âu-châu và người Âu-châu ký-ngụ tại Trung-quốc khen ngợi như vậy.

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai.



Có kẻ ví Thế-Khải như Nã-bá-Luân (Napoléon) là thí-hoàng-đế Pháp-trào. Phe nghịch của người đều chê người là dốt-nát, vô-dụng, hay làm cho bại-hoại phong-bóa, hay sát-nhơn, ham-hổ quyền-thế, mãi-quốc cầu-vinh, mong lòng soán-đoạt ngôi-bá Trung-hoa.

Mã thiệt là Thế-Khải không đáng khen-lặng thái-quá vậy, mà cũng chẳng làm chi cho đến phải bị chế-đè. Có nhiều báo-quán lãnh tiền của người nên khen-ngợi cho quá lễ. Tuy Thế-Khải làm nhiều điều trái ý người phương Tây, song chẳng phải cưỡng-lý, vì phong-tục Tàu thuở nay nương theo xưa, khó mà cải-lương cho mau, cho kịp đường Hoàng-cầu-tấn-bộ.

Công cuộc của Thế-Khải làm đáng bia vào sử-ký, danh-gia của

người nổi lên từ bốn năm nay. Các sứ đại-bang đến cầu-kiến, vây lấy Thế-Khải hầu có toan mưu này kẻ nọ.

Chừng ít năm nay, Đức-quốc, Anh-quốc, Mỹ-quốc, Nhật-quốc và Nga-quốc tranh-giành đất Trung-hoa, nên bên Tàu có vạn-quốc-thương-trương, có sở binh-khí, có Âu-mỹ kỹ-nghệ cơ-xảo. Nhờ bách-bang tranh-hoành giao-thiệp và lợi-quyền, Trung-hoa mới được mở-mang thêm, danh-vọng Thế-Khải mới thêm trọng.

Nay ta dẫn-tích Viên-thế-Khải ra đây là ta nhắc sự tranh-hoành của các nước và cử rõ mẫu-nhiệm của các nước dùng nơi Cực-đông.

Fernand Farjanel.

(Sưu sẽ nói)

## NỮ TRUNG HẢO LỄ

Bà Mạnh-Cơ, vợ ông Tề-hiếu-Công, bà này ưa thủ lễ lắm, người nước Tề đi nói, vì thiếu lễ, bà không ưng, người nước Tề đều khen người đôn bà này, đã chỉ hiếu và trí lễ. — Tánh bà từ bé chẳng hề đứng ngồi xen lộn vào đám con trai đôn ông; ở cách vách không nói leo ra, cứ giữ nếp, tránh chỗ hềm nghi. — Có danh biết lễ; cho nên ông Tề-hiếu-Công, dùng lễ thân-vghinh đến cưới, lúc đưa dâu, cha và mẹ bà không đưa đi. Bà mẹ thắc mèn làm dấu mà dạy rằng: « Phải

kính phải dè, chớ sũ phạm trong cung. » — Còn ông cha thì dạy như vậy: Đem nghĩ ngày dạy, chớ sai mạng vua, việc chi quan ngại cho vua, chớ khá vâng theo. — Từ đó Tề-hiếu-Công rước về ở trong cung, đủ ba tháng, rồi mới làm lễ miếu-hiến, (lạy từ đường) đủ lễ xong rồi, ăn ở vợ chồng cùng nhau, thì bà Mạnh-Cơ chẳng hề sai lễ vua tôi. — Đến sau vợ chồng sum hiệp đã lâu rồi, vua Hiếu-Công ngự ra đất Quỳnh-tà, có bà Mạnh-Cơ theo, lúc xe đang chạy mau rủi vì xe gãy. Vua khiến

Tiệm bào chề chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

kẻ dầy xe đâm xe tứ-mã chớ bà về. — Bà khiến kẻ dầy xe mở bỏ vi xe đâm che bao chớ bà đứng, cho kín, và khiến người thị nữ theo hầu đó, trả lời với người của vua sai đến, rằng: Thiếp có nghe rằng: Vợ vua đi du nhân, thì ngôi xe có hồ vi che kín, gọi là an-xa, ra khỏi cung phải có thị nữ giả theo, gọi là truyền-mẫu; tới lui chi phải gõ chuông, đeo gọi là ngọc-huân, nơi chõ ở phải kết tuột ràng che cho kín, ra đông trống phải bỏ bỏ vi, sớ dĩ lễ chế cách thế ngẫu đồ mình cho phân biệt. Nay khiến đứng xe trần mà về, thiếp không dám vâng mạng; còn ở giữa đông nội, không chõ che đở, không tiện ở lâu, hai đầu này thất lễ nhiều lắm. Nếu lỗi lễ mà sống, sao bằng thác cho

khỏi lâm lễ. — Kẻ sai đã nghe, liền lập tức trở lại tâu với vua, vua khiến đem an-xa rước bà, xe vừa đến, thì bà Mạnh-Cơ đã thác cõ, nhân mà có truyền-mẫu theo hầu cứu kiếp, còn hơi bốp. Truyền-mẫu thưa rằng có xe nhẹ và bố vi đủ, khi ấy bà Mạnh-Cơ vừa tỉnh, mới chịu lên xe ấy đi về.

Người hiền khen bà Mạnh-Cơ, tuy đôn bà mà biết lễ không dám sai, thà chịu chết không ưa loạn lễ, đôn bà hiền đức lễ nghi giữ chính như vậy! Vì như người nam nhơn, thì là sao?

Người mà hiền triết lễ không quên.  
Trọng lễ là trang hiệu nghĩa bền;  
Nam nữ cũng người đừng loạn lễ;  
Nếu quên xử thế làm không nên.

Dù-Thúc.

## DI SỬ THUYẾT

Đất Tích-giang, huyện Tư-thủy, có quan kia, lúc làm việc lại, là làm việc tờ trật tại phủ, như ký lục đời này, người có tài viết tờ trật, phê phú, đoán án lục khai, mau và hay lắm, hề người làm việc phủ nào, thì nội phủ đó lớn nhỏ đều kiên tài, nhượng trí người. Bởi sự nhậm lệ thông giới hơn người ta, cho nên người mau làm quan, từ làm nhỏ, cho đến ra làm quan lớn, lên chức mau, ai ai đều khen tài hay, trí sáng của người. Đến năm Đồng-trị thứ năm lãnh làm quan phủ ở Tú-thủy, lúc đến trấn nhậm,

thì nội phủ đó sanh loạn giặc chòm, giặc xóm. Quan này nhơn lúc trị đám loạn ấy rồi — có người nhà giàu lớn, bị bắt vào đám dân nghịch — Quan lớn tra khảo làm khổ sở ràng buộc cho người ấy, mà không xét việc oan hay là ưng, người nhà giàu ấy, ra hết cửa nhà mà lo với quan. chỉ cầu cho khỏi. Sau khi người phú gia ra khỏi tội, về nhà sự nghiệp tiêu điều, hình dạng gầy ốm. Nghĩ làm con người ra sức cháy da phỏng trán làm siêng cực nhọc, mà không dám ăn xài phá táng cho lắm, để cho dư của,

Tiệm bào chề chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

chủ ý quyết tình, đặng hưởng giàu cho đến già, mới vừa lòng muốn, mới đủ ý bên của mình. Ai dè, rủi bị tai nạn thình lình, nhà tiêu, mình mang xấu, có sống lại ích chi. — Xét vậy mới tự tâm đoán kiến, nghĩa là liều mình uống độc mà chết. — Tên nhà giàu này chết rồi, chẳng bao lâu; thì một bữa kia, quan ấy đang ngủ thấy tên nhà giàu đến vào phòng, rờ cái bàn chơn của ông. Ông la lên, dực mình thức dậy, thì bàn chơn bị ma rờ đó nó ngứa lắm; ông gãi hoài không đã, nà nó lại sưng vung lên, nội giấy lát nó làm đau nhức đáo đề, không phượng chi mà đỡ sự đau đớn ấy. Ông la rên thảm thiết, chẳng khác nào lối khổ tội hơn mà nó la. — Nội mười ngày, chỗ

bàn chơn lở ra hôi thúi, không thể nào mà gãi cho đặng, như là thây ma chết ba bốn ngày mà không chôn. Lúc ông gãi tắc hơi, có viết lời di chúc để lại, trong tờ ấy, dặn vợ con, phải lấy của tiền còn lại đó, thì ra trả cho người nghèo khổ, mới chuộc đặng tội bất lương. Cách chẳng bao lâu, nhà cửa ông ấy tiêu diêu, vợ con, người thì chết, còn người sống, thì trôi nổi nghèo nàn quá đỗi. — Làm người có thế, mà tham lam của người quá, thì không nên.

Con người chớ khá mòng lòng tham,  
Đặng thế khuyên tu cứ phải làm;  
Lộng lộng lười trời thừa ít lợt,  
Phải làm phải trả, quây đưng ham.

Đù-Thúc.

### THO' TÍN VĂN LAI

Bồn quán có tiếp đặng thơ của ông Nguyễn-hảo-Học ở Chợ-lớn gửi đến mà hỏi ông Trương-minh-Biện mấy câu sau này :

*Khoản thứ nhất.*— Câu đầu trong Kiều :

« ..... »  
« Chữ tài, chữ mạng khéo là cợt nhau : »

Ông nói chữ *ghét* nặng, ông đòi ra chữ *cợt* đã đành, sao mà câu người thường đọc :

*Lạ chi bí sắc tư phong ? ... »*

Ông viết lại « *lạ gì* » cho ra lời nói nặng nề, tôi e cượng từ đi chẳng ?

*Khoản thứ hai.*— Tôi đi xe lửa có nghe người trách ông sao lấy

câu « *Nhiệt thân đô thị đờm* » mà giải câu « ..... *Gan liền tương-quân* » chớ không vì. Người nói rằng : « Tuy biết có câu trước mới hiểu đặng câu sau, mà phải vì Từ-Hải như Từ-Long, vì Từ-Hải bị vây như Từ-Long bị vây mới trúng. Còn lấy chữ *đờm* là mặt mà cắt nghĩa chữ *gan*, sợ lạc nghĩa. »

*Khoản thứ ba.*— Câu :

« *Đêm thu gió lọt sóng đào,*  
« *Nửa vành trăng khuyết, ba*  
sao giữa trời.

Mà ông biện ra chữ *sầu*, thiệt là có công tìm tòi mới thấy được. Mà tôi thăm tưởng là tả cảnh thu

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

chớ !! Giải như vậy sợ xuyên-tạc chẳng ?

*Khoản thứ tư.*— Trong tựa ông nói : « ... giải mỗi câu, mỗi chữ, chỉ dẫn đến-tích ở sách nào... »

Mà mấy chữ « *hoa cười* » — « *ngọc thốt* », ông viết vài ba câu

chữ nho chi đó, ông cho là Đường-thi, Tây-sương gì đó. Như người hay chữ nho, có đọc Đường-thi trọn bài, biểu rõ tại sao mà ra những câu, những chữ như vậy. Tội nghiệp cho bọn Tây-học như tôi, biết đâu mà tìm.

### ĐÁP TỪ ÔNG NGUYỄN-HẢO-HỌC

Cáo lỗi cùng thầy Trương-minh-Biện, tôi xin vô lễ đáp từ ông Nguyễn-hảo-Học.

#### KHOẢN THỨ NHỨT

*Ghét, cợt.*— *Ghét* là không tra nhau, không thuận nhau, không vui lòng thấy nhau, không muốn gặp nhau. Nếu chớ là :

« *Chữ tài, chữ mạng* khéo là *ghét* nhau, thì *lời* « *mạng* không ưa, không gặp nhau. Nói vậy mấy ông có tài đều là hàng-vi, đặt-sĩ tất cả sao ? Còn mấy quan đại-thần giàu-sang quyền-thế, đặc mạng đó đều bất-tại hết sao ? Vậy thì không ăn theo thời-thế, vậy thì vì một chữ *ghét* mà làm hư một câu ý vị cao-sâu đi.

Nên chữ *cợt* có lẽ trúng hơn, mà theo nôm của ta *ghét* hay *cợt* cũng một chữ (情).

*Chi, gì.*— Đây quả là chữ *gi* (曠). Như ông muốn cho tận mắt, xin ông khi nào rãnh, dời gót ngọc đến nhà số 14 đường Filippini, thầy tôi sáng lòng lật cuốn *Đoạn-trương-lân-biên* của ha ông Tân-sĩ Nam-triều làm ra cho ông coi. Người Trung-kỳ (kiểu của ông

Nordemann) và người Bắc-kỳ (kiểu của Nguyễn-văn-Vĩnh và của Xuân-Lang) đều đọc *gi*.

Lại đây chẳng phải là cượng-tư, ông Nguyễn-Du tỏ ý bất bình mà thôi. Như đọc *chi* thì nghe thanh-tạo nhẹ-phần hơn mà sợ trái ý người đặt-đề.

Thuở nay ai nấy đọc *chi* là nương theo *kiểu* của quan lớn Trương-vĩnh-Kỳ và bản-tàu. Lệ thường, tam-sao thất-bộ, mỗi người muốn làm theo ý mình (cũng có người sửa câu đầu lại là : *Chữ tài chữ sắc...*) làm cho mất chữ bản-chánh. Thầy tôi cứ nương theo bản-chánh mà làm.

#### KHOẢN THỨ HAI

Tôi sốt nghĩ Văn-chương là một lối dùng lời chánh lý tao-nhã, nói ít tiếng mà hiểu nhiều. Trong câu :

« ..... *Gan liền tương-quân* » có chữ *liền* là hay mà mắc-mỏ hơn hết, nên người phải lấy câu khen Triệu-tử-Long : « *Nhiệt thân đô thị đờm* » mà giải chữ *liền*. Mỗi nước có tư tưởng riêng, người Tàu tưởng sự dạn dĩ ở trong mặt, người Tây tưởng ở trong

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

tim, người Annam cho ở trong gan. Nếu dịch câu Langsa « as-tu du cœur ? » như vậy: Mi có tim không? thì không ra ý tứ Annam; phải dịch: « Mi có gan không? »— Ông Nguyễn-Du đặt chữ *gan liên tương-quân*, là có ý đề cho Annam hiểu.

Đây là *giải kiều*, không phải dịch *Tam-quốc* mà phải nhắc tích *Từ-Long* cho lòng-thông, văn-chương nói ít hiểu nhiều, mà lúc này *giặc-giã* giấy báo mắc quá!!!

### KHOẢN THỨ BA

« *Đim thu gió lại sóng dào.*

« *Nếu cảnh trăng khuyết ba sao giữa trời* »

là tả cảnh thu, mọi người đều biết dạng cảnh cần phải nói. Khó là dùng điệp tả cảnh, chiết tự chơi mà làm ra một chữ có nghĩa hiệp với sự-tích. Trong lời tựa nói sơ-sơ cho biết khổ-tâm của người đặt-đề, sau còn phải giải lại, các-nghĩa *song dào* là gì. Xin ông hãy nhần-tâm. Đầu trước rồi đuôi sau.

### KHOẢN THỨ TƯ

*Mỗi chữ.* — Mỗi chữ mắc, mỗi tiếng ngoài, người biên số mà giải riêng ra một khúc. Người rút một ít câu Đường-thi, Tinh-sử, Tây-sơng... vân vân, dẫn nghĩa chữ, cho thông câu Kiều. Báo-quán lại có mở một chương đề thích-rôm trộn mấy bài Tinh-sử, Đường-thi hay nên xem, nên nhớ (coi Nông-cổ số 643 và 644).

*Mỗi câu.* — Cách đặt-đề ông Nguyễn-Du như Langsa, có lẽ,

hưng, có đối-đáp, có tráo-trở (là chữ trước đem ra sau cho xuôi theo vận). Thấy tôi chia hai tờ giấy ra: một bên đề nguyên câu Túy-Kiều, một bên sắp câu cho xuôi, thêm một hai tiếng bồi cho dễ thông, dễ hiểu.

*Dịch xuôi.* — Bài dịch-xuôi chú ý làm cho mọi người biết cách bố-cuộc Kêu như của Langsa, ý-tứ liên-tiếp nhau tuôn, không lộn-xộn.

Khoản này cũng giúp cho kẻ chưa đủ sức thông văn-chương đọc chơi cho rõ sự-tích.

Tôi xin thay mặt thầy tôi mà cảm ơn ông có lòng quan-cố, biết công khó-nọc của người. Văn ta đọc sách là muốn cho rõ nước văn mà bất-chước, mà vịnh-theo hầu có đặt-đề. Ông là người không tự-phụ, tự-đắc, chỗ chưa thông thời kiếm mà hỏi, chỗ chưa biết thời tìm mà nghe; vậy thì phải làm; còn thầy tôi là Trư-ong-minh-Biện, không kiêu-hãnh, biết chỗ nào khó thì chỉ vẽ cho người ít thấy; chỗ nào biết thì không giấu giếm; dầu có làm cũng chẳng hề ngại.

Văn-chương là giềng mối cuộc mở-mang, là vật đại-ích cho nước, vì có nó mới truyền ý-tứ cho nhau được, mới rộng chỗ thấy ra, mới biết lẽ-nghĩa đạo-ức, mới biết thương nhau, giúp nhau. Ai chẳng tin lời này là chánh-lý, thì thử xem những lời Lỗ-âu của kẻ khác dùng mà cõ-dộng nông-thương, khuyết-khích kỳ-nghệ;

và dò coi mấy lời thô tiếng kịch ấy có hiệu nghiệm không thì rõ.

Ấy vậy, văn-chương phát, nước mới mở mang. Mà từ ông Nguyễn-Du đến giờ, coi bộ văn-nôm một ngày một lu, lời tao nhã càng ngày càng bớt, bình như tôm bảnlúi, chỉ có tiếng thô-kịch càng ngày càng thêm (như là *bánh, sừng...* vân-vân của bức hạ-tiện dùng).

Muốn cho văn tấn-phát, phải siêng học, năng đọc sách, nhiều tập đặt. Mai-sau nước Nam ta đặng thông-thái là nhờ chữ quốc-ngữ, mà cũng nhờ bản-thơ của ông Nguyễn-Du. Nghĩ lại cho kỹ mà coi ít nhiều người văn-nôm hay đều nhờ bộ Kiều cả. Ai cho Kiều là dở? Mà từ một trăm năm

nay không tay văn-nôm, nào làm ra một cuốn truyện, sách chi được như nước văn sáu-sắc của Nguyễn-hồng-Ni. Sao vậy? Là tại không hiểu người xưa làm sao mà ra hay, lại không chịu tìm cho rõ. Ai có ra công tìm-kiếm lại kinh-khi, bao-hiêm, cho là « tâm chương đích cũ » nghĩa là chuyện xấu. Phần đông học thuộc chừng một ít câu đủ ngâm-nga, còn có kiếm thì kiếm mà chơi: ba câu một tiền, hai câu xu nhỏ, bốn câu trăm ngàn muôn trước đó.

Té ra một trăm năm nay, mà chưa rành cuốn kim-vân-kiều. Từ này về sau nếu có người hảo-tâm, họa may trời bước!

Trần-phát-Vân.

## Ru-ma-ni đất thẳng trận đầu

Binh Lã-mã-ni hèn chiến, đập bờ cõi Áo-quốc (Autriche) chiếm được nhiều nơi cao, nhưt là đường xe lửa chạy qua Áo-quốc, gần Bờ-ra-xô (Brasso). Lại bắt được 741 binh nghịch.

Pháo thủ ta làm cho mấy đồn quân nghịch nín mắt.

## CÔNG VĂN LỤC

Vì lời nghị quan Tham-biện chủ-quận Hà-tiên, ngày 19 tháng bảy 1916, có quan Nguyễn-soái quyền Nam-kỳ phê ngày 22 tháng tám 1916:

Tuần Nguyễn-văn-Tường được cấp bằng làm Thơ-ký địa-hạt, lương mỗi tháng là 15 đồng, kể từ ngày 19 tháng bảy năm 1916.

## ĐẠI HỘI

Ngày thứ sáu, 15 tháng chín Langsa, 3 giờ chiều, Hội-đồng Quản-hạt sẽ nhóm đại hội.

Tiệm bảo chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

Tiệm bảo chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

## CÂU THAI N° 5

CHẰNG PHẢI ANH CHA, MÀ VA LÀM LỄ,  
MIỆNG THINH THOAN BẤT BẼ CŨNG LÀM THINH.

(Xuất vật dụng)

## CÂU ĐÔI N° 1

CON TRÁU SAO GỌI RẰNG BỐ TÁC.

## Đáp từ cho cò Tiều Hà-Hương

Trăm-ngàn gởi lại tình quân,  
Tơ duyên vấn-vỏi có ngần ấy thời?  
Gắm âu muốn sự tại trời,  
Trời kia đã bắt làm người có thân.

Gò-công, Trương-minh-Biến.

## DU HÍ TRUYỆN

## CHUYỆN CHàng GIA-ĐI

(Tiếp theo).

Khi Gia-Đi đến pháp-trường đã gần giờ hạ sát, may dầu con kết của vua lúc ấy bay qua vườn Gia-Đi tại gặp một trái lê chín múi, rụng nhẹ trên cái miếng giấy của Gia-Đi đã làm thơ, rồi xé hai ra, mà A-ri-Mai lượm đựng phân nửa đem cáo, rồi còn phân nửa nằm tại đó, kết ta mới tha trái lê về đến lại có diều tòn-ten miếng giấy đó nữa. Khi về thì bay đậu trên đầu gỏi vua mà mỡ ăn. Thiên-tử khi thấy có miếng giấy thì lấy làm lạ, bèn đọc coi cho biết giấy gì song chẳng hiểu đựng chi ráo, vì cả thấy có tám chữ mà viết làm

bốn hàng, mỗi hàng hai chữ không nghĩa lý chi hết, duy hai chữ đầu thấy rõ ràng hai chữ *Phân vua*, thì lấy làm lạ lắm. Bà Hoàng-hậu nghe vậy sột-nhiên nhớ đến bài thơ của Gia-Đi bèn dạy lấy đem ra đọc coi; khi nhập hai miếng giấy lại, thì rõ ấy là một miếng mà xé hai, vậy vua bèn lấy mà đọc, thì là trùng nhảm nguyên bài thơ của Gia-Đi làm hôm trước dù bốn câu bảy chữ như vậy:

*Phân vua nay để một thờ cười,  
Rắn rộ binh đao luôn hại đời.  
Oai đức chín trùng như thế ấy,  
Sao rằng chẳng đang ở ngôi trời.*

Tiệm bảo chế chánh **G. RENOUX**, trước rạp hát Langsa,  
ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai.

Coi rồi vua biết Gia-Đi thọ oan binh, nên liền hạ chỉ triệu Gia-Đi đến trước mặt người lập tức và thả hai bạn của Gia-Đi với người dòn bà ấy ra khỏi đủ lý liên. Gia-Đi khi đến trước mặt vua, thì vấp đầu xuống đất mà bái vua cùng bà Hoàng-hậu; lại tâu rằng mình có tội vì làm thi phạm đến oai đức Cửu-trùng, và tâu nhiều lời rất khôn-ngoaan quá lễ, nên vua cùng bà Hoàng-hậu rất đẹp lòng; bèn troàn cho Gia-Đi phải năng tới lui mà châu-chực. Vua lại hạ chỉ lấy hết sự-sân của A-ri-Mai mà ban thêm cho Gia-Đi, ngỏ hầu phạt tội A-ri-Mai về sự cáo gian cho người; song Gia-Đi sau rồi cũng trả hết sự-nghiệp lại cho A-ri-Mai chớ không tham mà thâu của ấy làm chi. A-ri-Mai mừng rỡ vì không mất cửa, chớ không dạ tri ân. Từ đây Thiên-lữ càng ngày càng mến yêu Gia-Đi thêm mãi, chẳng có cuộc vui chi mà chẳng đôi Gia-Đi vào, lại chẳng có việc triều-chánh chi mà chẳng hỏi kể nơi Gia-Đi. Bà Hoàng-hậu cũng tỏ lòng triều mến Gia-Đi quá bội. Bà Hoàng-hậu coi bộ triều mến Gia-Đi quá thế, ấy là một điều sẽ gây họa to trong nước. Thật lúc nầy Gia-Đi mới biết hưởng cái sự có phước là gì đó.

V. — CHUYỆN NGƯỜI QUẢN-ĐẠI.

## HỒI THỨ NĂM

*Biết thưởng công phải đừng  
minh-quân,  
Hay khổ gián nên trang ngay chúa.  
Theo tục thành Bá-bĩ-long lúc*

Saigon. — Imp. de l'Union.

ấy thì đảo lệ năm năm ăn lễ một lần, lễ này rất lớn để mà thưởng tài những kẻ đã làm dựng đều chi quân-đại hơn hết. Hễ đến ngày ấy thì các vị đại-thần cùng các vị Thiên-văn-gia ngồi mà luận công, còn quan Tổng-dốc cai trị thành ấy, thì đọc hết các điều tốt đã xảy đến trong thành mình dựng cho chư vị Đại-thần cùng chư vị Thiên-văn-gia luận công, rồi thì dâng sớ cho vua phê chuẩn. Từ phương thiên-hạ đến đông vô cùng. Phần thưởng ấy là một cái kim-bồn nhận đầy những ngọc; người nào đáng thì vua lấy kim-bồn ấy mà trao đến tay và phán rằng: «*Hãy lãnh lấy phần thưởng quân-đại này; trăm câu trời phạt cho trong nước dựng nhiều người hiền ngộ như Khanh vậy!*»

(Sau sẽ tiếp theo)

## NỮ HẠNH

(SÁCH MỚI)

Đặt ra cho những hàng  
ầu nữ thanh xuân xem chơi  
cho biết câu *Tam tòng tứ  
đức* và *biết việc tế gia* dựng  
xứng đáng người thực nữ  
ở đời. Sách ấy lời đặt để tao  
nhã thanh bai, ít nhảm lạt.

Giá mỗi cuốn: 0\$ 25. Mấy  
tiệm bán sách có bán.

Quý vị có con cháu, nên  
mua cho trẻ xem mà noi theo  
gương tốt, qui chánh cái tà.

ĐẶNG-AN-THÂN.

Le Gérant: LƯƠNG-KHÁC-NINH.

NONG-CỒ MÍN-ĐÀM

# DẦU ESSENCE DE MENTHE

THỨ THƯỢNG HẠNG

CỦA

Ông **RENOUX**

Kế quyền **HOLBÉ** và **RENOUX**

Khử độc rất hay, trị nhức đầu,  
đau gân cốt, đau xóc-hông, v. v. thì rất thần hiệu

GIÁ MỖI VE..... 0 \$ 20

GIÁ 12 VE..... 2 00

VE TRÒN MÀU TRẮNG



# DẦU ESSENCE DE MENTHE

THỨ CHÁNH THƯỢNG HẠNG

CỦA

Ông **RENOUX**

GIÁ MỖI VE..... 0 \$ 25

GIÁ 12 VE..... 2 50

VE VUÔN MÀU XANH

Xin chớ lộn với các thứ khác giá rẻ mà  
chẳng ra chi hết, hiệu ngoài thì cũng là  
Essence de Menthe mà dầu chẳng phải.

Mua từ một hộp lớn trở lên, mỗi hộp lớn  
đựng một trăm ve, thì giá sẽ tính sục nhiều.

**KHẢ KỸ.**— Xin hãy coi kỹ tên ông **RENOUX**  
trên mỗi ve, vì đã có người thấy sức thượng-  
hạng của dầu này, nên mới đã dối mà làm y  
vậy. Những người dối-dã ấy đã bị tòa Saigon  
lên án phạt rồi.



NONG-CỒ MÍN-ĐÀM

# TÀI-BƯU-KÝ

Tiệm đóng khăn đóng củ : Thanh-nam-Quang. Có bán văn quốc-ngữ  
5 \$ một trăm và Châu-bá-lư, 10 \$ một trăm. Muốn đặt khăn đóng, phải  
nói vòng đầu mấy phân tây, mấy vắn, thả vắn hay móc, có đầu tóc  
hay không có.

**NGUYỄN-VĂN-TÂN**

Commerçant Bentré,

# QUANG-HUY-HIỆU

54, rue Vienot, Place du marché

Buôn bán đèn khí đá và đèn khí  
cùng đủ thứ hàng hóa, hàng tây,  
tàu, nhứt vắn vắn.

Bồn hiệu có sẵn đủ thứ đèn  
cho mướn trong cuộc quan hôn  
tang tế, hán đá, bán máy, và chũn  
giá đi đặt đèn trong Lục-châu.  
Xin viết thư thương nghị.

Bồn hiệu có một thứ Sapon rất  
tốt hiệu là « NAM-TINH » bán sỉ  
100 kilos 30 \$, đầu to cục hoặc  
là xắt miếng, ấy là tinh về tiền  
thùng và tiền tàu. Xin chớ quên  
quang cố :

# QUỖNH-MY

# NGUYỄN-NGỌC-CU'

Số 20, Đường Amiral Courbet  
(Chợ Bền thành mới)

Gạo, than, củi, nước mắm, tằm,  
cà, trà, bột, trà tàu, thuốc hút,  
cùng các vật dụng khác.

Nước mắm Phú-quốc.

Tiệm này bán ròng nước mắm  
ở tỉnh Bình thuận, không bán  
nước mắm làm tại đây.

Mua vật chi, hoặc sai đến hàng  
phố, hoặc gửi giấy, thì có kẻ đem  
đến nhà chẳng sai.

# CÁO BẠCH

Kính cáo cùng chư quan viên hào phủ danh sĩ thương dân rõ, tại  
nhà in của Lê-văn-Nghi và Đinh-thái-Sơn tại Saigon, có bán một bồn  
tuồng hai thứ đóng hiệp lại, là tuồng của Lương-khắc-Ninh tự Dũ-  
Thúc, chũ bút Nong-cồ mìn-đàm đặt ra, hiệu tuồng *Từ-mỹ-Đồ* tuồng  
này đặt tiếng thường nhiều hơn chũ tàu, đóng đảo, nhiều kếp, gần  
giống đời này, mà cũng còn dựa theo ý xưa. Bởi vì người sắp tuồng  
có ý đổi lần lần việc cải lương về nghề hát xướng ; e đổi gấp bất tiện  
nên mới sửa lần.— Chư bằng hữu muốn xem trước vui lòng sau rõ  
ý, hãy mua xem chơi thì hiệu đề, giá bán rẻ lắm.

Hai thứ giá mỗi thứ 0 \$ 20 cộng là 0 \$ 40 một cuốn.

Trong ít ngày, mỗi chũ đều có gửi bán nơi các nhà bán thơ tuồng  
sách vở chũ quốc-âm.

**Lục tỉnh khách lâu**

Xưa là Lục-tỉnh-khách-sạn ở trước ga xe lửa Mỹtho-Saigon, ngày nay đã dời lại góc chợ mới Saigon đường Espagne số 84 và 92, có phòng rộng rãi và sạch sẽ tiếp rước khách quý.

Nơi tiệm có bán đèn dầu lửa, đèn dầu xăng nhiều kiểu nhiều hạng, lại có bán bóng đèn khí để dùng tại Saigòn, Chợlớn, Mỹtho, Cánhơn, Namvang, và bán giày chộp và các đồ phụ-tùng về việc đèn khí.

Tiệm ấy cũng lãnh soát mà đặt đèn khí.

Quý khách có cần dùng món chi viết thư đèn thì chủ-sự sẽ sẵn lòng trả lời.

Viết thư cho M. Trán-quang-Nghiêm, chủ-sự tiệm ấy. Đường và số nhà biên theo trên đó.

**Tiệm khắc con dấu**

Kính cùng chư quý vị : Tôi có lập tiệm CON DẤU bằng đồng cùng các loại kim-khí khác. Chư quý vị ai muốn dùng kiểu nào, tôi sẽ làm cho vừa ý.

Gravure Artistique et Commerciale

TÀNG-VĂN-PHA

Graveur

SAIGON, Rue d'Espagne N° 52, SAIGON

**M. NGUYỄN-THẾ-NGỌC**

Marchand de poissons

Ở tại Cầu-ông-lãnh, Sài-gòn

Là người buôn bán chắc chắn. Việc tiền bạc rành rẽ phân minh. Vợ chồng lo lắng và gìn giữ cho các lái lẩn hời. Có bán hàng tàu tốt và giá rẻ.

Các lái nào tới một lần thì đi chỗ khác không dặng, vì hai vợ chồng đều vui vẻ và ngay thật.

Bồn quán

**SÁCH MỚ'I**

Tại nhà in Imprimerie de l'Union có bán sách dạy về sự buôn-bán và toán-mục của M. H. LỢI soạn ra. Bán mỗi cuốn 1 \$ 50, coi sách này hiểu rõ việc mua bán và cách tính toán, theo kim thời. Sách này có giảng nghĩa các luật hội buôn và có đủ kiểu tờ giao kèo lập hội buôn chiếu y theo luật nhà nước Langsa ban hành ngày 24 Juillet 1867.

*Exemplaires  
Saigon le 21 Mars 1916.*



**TÀU HỒI**

**«CA-NỐT»**

CÓ KIỂU ĐÈ ĐUA, KIỂU ĐÈ ĐI ĐẠO, KIỂU ĐÈ ĐI LÀM CÔNG VIỆC, SỨC MẠNH NHIỀU BỰC LỚN NHỎ ĐỦ THỨ.  
= VỎ BẰNG CÂY GIÀ-TI =

= MÁY QUẦY CỨNG CHẮC =

CHẮC CHẴN — CHẠY MAU — XINH ĐẸP

**HÀNG CỦA ÔNG CH. BARDON**

ĐƯỜNG PAUL BLANCHY MÔN BÀI SỐ 136.

PHÒNG VIỆC Ở ĐƯỜNG CATINAT

MÔN BÀI SỐ 7 TẠI SAIGON.

CƠ TRẠI ĐÓNG TÀU Ở KHÁNH-HỘI

— HÃY HỎI TẬP SAO-LỤC GIÁ CẢ CỦA HÀNG —  
CÁC PHỮ-GIA, ĐIỀN CHỦ, CÓ RUỘNG ĐẤT NƠI MÈ SÔNG, MÈ RẠCH,  
NÊN XEM LỜI RAO NÀY.